IT01 - Cung cấp bởi http://ehou.online 1.Biên dịch chương trình là để? Chuyển chương trình từ dạng mã nguồn về dạng mã máy 2.Biến là gì? Tên gọi của một vùng nhớ 3.Biến toàn cục là biến được khai báo ở đâu là đúng nhất? Bên ngoài mọi hàm 4.Biến trỏ dùng để làm gì? Lưu trữ địa chỉ của biến 5.Bộ nhớ trên máy tính được tổ chức như thế nào? Tổ chức dạng các phân đoạn, mỗi phân đoạn làm 1 nhiệm vụ riêng. 6.Các bước để thao tác với tập tin Khai báo biến tập tin - Mở tập tin - Xử lý dữ liệu - Đóng tập tin 7.Các giai đoạn cơ bản của việc xây dựng một sản phẩm phần mềm? Tất cả các phương án đều đúng 8.Các loại ngôn ngữ lập trình? Tất cả các phương án đều đúng 9.Các phần tử của mảng sau đây có chỉ số: int a[100]; Từ 0 đến 99 10.Các toán tử tăng (++) giảm (--) sẽ dịch chuyển biến trỏ đi 1 bước nhảy có độ lớn là bao nhiêu bytes? Tùy theo kiểu dữ liêu của biến trỏ

12.Cái gì làm thay đổi đô ưu tiên của toán tử trong biểu thức?

11.Các yếu tố cơ bản để viết hàm gồm:

Đầu vào, thuật toán, đầu ra

Cặp ngoặc đơn ()

13.Cấu trúc lệnh nào sau đây sẽ không thực hiện nhóm lệnh lặp nếu ngay lần đầu tiên biểu thức điều kiện sai:

Cả 3 đáp án đều đúng

14. Cấu trúc lệnh nào sau đây thực hiện kiểm tra điều kiện sau khi thực hiện nhóm lệnh lặp:

do..while

15. Cấu trúc lệnh rẽ nhánh để yêu cầu máy tính:

Thực hiện một nhóm lệnh theo điều kiện tương ứng

16. Chỉ ra tên đúng của các ngôn ngữ lập trình thông dụng?

C/C++, Java, Pascal

17.Cho biết chỗ sai của hàm sau void A@B(int x, y){ return x+y; }

Sai tên hàm, kiểu hàm và khai báo tham số

18.Cho đoạn chương trình như sau: typedef struct { int x;int y;} diem; diem p = {6,11}; diem q; q = p; q.x = 9; Lệnh nào không thể thực hiện trong cấu trúc lệnh trên:

Không lệnh nào

19.Cho đoạn chương trình như sau:...typedef struct SV{char hoten[35];char quequan[30];};void main(){SV *p; strcpy(p.hoten,"Nguyen Van A");...Dòng lệnh strcpy(p.hoten,"Nguyen Van A"); sai ở đâu? Toán tử "."

20.Cho đoạn chương trình như sauenum Mau{xanh,vang,tim}Mau m1,m2;Gán dữ liệu nào sau đây sai: m2=2;

21.Cho đoạn chương trình như sautypedef struct SV{char ht[35];int tuoi;char quequan[30]; };SV a;Khi gán vào chương trình lệnh nào sau đây không gây lỗi:

a={"Duy",34,"Ha Noi"};

22.Cho đoạn mã lệnh sau. Dòng lệnh nào là dòng lệnh sai?int a = 12, b=14;int *const p1 = &a;int const *p2 = &b;*p1 = b;

| 23.Cho đoạn mã lệnh sau. Hãy chỉ ra câu lệnh dùng để in địa chỉ của biến x int **p,*p1; int x=5; p1 = &x | | |
|--|--|--|
| p=&p1 printf("%d", *p) | | |
| 24.Cho đoạn mã lệnh sau. Yêu cầu hãy hiện nội dung của biến x đang được trỏ bởi p ra màn hình thì | | |
| trong dấu Ta sẽ điền cú pháp như thế nào?int main(){ int **p,*p1; int x=5; p1 = &x p=&p1 | | |
| printf("\n %d",**p);} | | |
| **p | | |
| 25.Cho khai báo như sau: | | |
| Không | | |
| 26.Cho khai báo như sau:enum banbe{Vy=1,Oanh=2,Nam=5,Manh,}Vậy trong khai báo trên "Manh" | | |
| được máy tính hiểu là đánh số nào? | | |
| 6 | | |
| 27.Chọn lệnh gọi hàm đúng nhất (với a là một biến) của khai báo sau: int H(int *x , int y); | | |
| H(&a, 5); | | |
| 28.Chọn phát biểu sai: Một tên bắt đầu bằng: | | |
| Ký tự chữ số | | |
| 29.Chúng ta có thể truyền cho tham biến gồm: | | |
| Địa chỉ của biến (&biến) | | |
| 30.Chúng ta có thể truyền cho tham trị gồm: | | |
| Tất cả 3 phương án | | |
| 31.Chương trình dạng mã máy là? | | |
| Chương trình sau khi biên dịch | | |
| 32.Chương trình dạng mã nguồn là? | | |

Chương trình sau khi biên soạn

*const Tên_biến_trỏ;

35.Đâu là phép toán lấy địa chỉ của một biến nhớ?

Tên_biến_trỏ = &Tên_biến_nhớ;

36.Để biết độ dài của xâu s ta sử dụng lệnh?

strlen(s)

37.Địa chỉ của biến nhớ được quy ước biểu diễn bằng hệ cơ số nào?

Hệ thập lục phân

38.Địa chỉ đầy đủ của một biến nhớ được tạo ra trong chương trình bao gồm những thành phần nào:

Địa chỉ Segment và địa chỉ Offset của biến đó

39.Đoạn chương trình sắp xếp mảng tăng dần dưới đây sẽ cần thay đổi gì để được sắp xếp giảm dần (a là mảng số nguyên, n là số phần tử): for(i=0; i < n-1; i++) for(j=i+1; j < n; j++) if(a[i] > a[j]) { tg = a[i]; a[i] = a[j]; a[j] = tg; }

Thay đổi điều kiện so sánh của lệnh if là a[i] < a[j]

40.Đoạn chương trình sau đây cho kết quả như thế nào?int main(){ int n; printf("nhap n"); scanf("%d", n);getch();}

Chương trình chạy bình thường cho đến khi nhập n và nhấn enter thì chương trình bị ngắt do lỗi logic

41.Đoạn chương trình sau đây in ra màn hình kết quả bao nhiêu?int main(){ float a,b; a=11; b= 3; printf("%f", a%b); getch();}

Chương trình báo lỗi

42.Đoạn chương trình sau đây in ra màn hình kết quả bao nhiều?int main(){ int a, b; a=10; b=4;

printf("%f",a/b); getch();}

2

43.Đoạn chương trình sau đây in ra màn hình kết quả bao nhiêu?int main(){ int i=65; printf("%c",i); getch();}

44.Đoạn chương trình sau in ra màn hình T bằng bao nhiêu?int i=5, T=10;do { if (i%2==0) T+=i;i += 2;}while (i<10);printf("%d",T);

10

45.Đoạn chương trình sau làm gì (a là mảng số nguyên, n là số phần tử): for(i=k=1; i<n; i++) { if(a[i] != a[0]) { a[k]=a[i]; k++; } }

Xóa các phần tử sau phần tử đầu nhưng giống phần tử đầu

46.Đoạn chương trình sau làm gì (a là mảng số nguyên, n là số phần tử): for(i=n; i>0; i--) { a[i]=a[i-1]; } a[0]=a[n]; n=n+1;

Chèn thêm phần tử cuối lên đầu mảng

47.Đoạn chương trình sau làm gì (a là mảng số nguyên, n là số phần tử): for(tong=0, i=0; i < n-1; i++) if(a[i] > 0) { tong = tong + a[i]; }

Tính tổng các phần tử có giá trị dương trên mảng

48.Đoạn chương trình sau làm gì (a là mảng số nguyên, n là số phần tử): tg = a[0]; a[0] = a[n-1]; a[n-1] = tg;

Đổi chỗ phần tử đầu và cuối cho nhau

49.Đoạn chương trình sau làm gì (a là mảng số nguyên, n là số phần tử):for(i=0; i < n/2; i++){ tg = a[i]; a[i] = a[n-1-i]; a[n-1-i] = tg;}

Đảo ngược các phần tử trong mảng

50.Đoạn chương trình sau sẽ làm gì trên mảng (a là mảng số nguyên, n là số phần tử): for(i=0; i < n; i++) { printf(" %d ", a[n-1-i]); }

Hiện các số từ mảng ra màn hình theo thứ tự ngược với mảng

51.Đoạn chương trình sau thực hiện công việc gì?#include <stdio.h>void main(){FILE *file_pointer;char file_character; file_pointer = fopen("MYFILE.DTA","r");while((file_character = getc(file_pointer)) != EOF)printf("%c", file_character);fclose(file_pointer);}

Mở tệp MYFILE.DTA để đọc và hiện kí tự đọc được lên màn hình

52.Đoạn đoạn mã sau cho kết quả cuối cùng của S là bao nhiêu?int i= 10, S=0;for (; i<2; i++) S+= i;

53.Đoạn đoạn mã sau cho kết quả cuối cùng của S là bao nhiều?int S=10;for (int i=0; i<3;i++) for (int j=0;j<3;j++) if ((i+j)%2==1) S+=2; else S--;printf("%d",S);

13

54.Đoạn mã sau đây : for (;;) là :

Lặp lại mãi mãi không dừng

55.Dữ liệu kiểu kí tự bao gồm:

Cả 3 phương án đều đúng

56.Giả sử có câu lệnh ch='A'. Vậy ch sẽ chứa bao nhiêu byte?

1

57.Giả sử ta có: int a[5], *p. Câu lênh nào sau đây sẽ không hợp lệ

a = p;

58.Giá trị ban đầu của a là 0, b là 0. Sau khi thực hiện xong hàm nhập với a=5, b=7 thì a, b có giá trị bao nhiêu?void nhap(int a, int b){ printf("nhap a:"); scanf("%d",&a); printf("nhap b:"); scanf("%d",&b); }
0, 0

59.Giá trị ban đầu của a là 5, b là 7. Sau khi thực hiện xong hàm sum(int a, int b) thì a, b có giá trị bao nhiêu?int sum (int *a, int b){ a=a+5; return a+b;}

10, 7

60.Giá trị ban đầu của a là 5, b là 7. Sau khi thực hiện xong hàm sum(int a, int b) thì a, b có giá trị bao nhiêu?int sum (int a, int b){ a=a+5; return a+b;}

5, 7

61. Hai con trỏ Head và Tail trong lập trình danh sách móc nối đơn có thực sự cần thiết?

Có rất quan trọng

62. Hai lệnh sau sẽ làm gì (s và t là 2 mảng chứa xâu ký tự): strcpy(t, s); strcat(t, s);

Nhân đôi xâu s chứa vào t

| 63.Hàm getch() được khai báo trong tập tin: |
|--|
| conio.h |
| 64.Hàm sau cho kết quả (trả về) gì với lời gọi là XYZ(5): int XYZ(int x){ if (x>0) return x+XYZ(x-1); else |
| return x; } |
| 15 |
| |
| 65.Hàm sau cho kết quả (trả về) giá trị 28 với lời gọi nào sau đây: int H(int x){ if (x>0) return x+20; |
| else return x; } |
| H(8) |
| 66.Hãy chỉ ra phát biểu chính xác nhất về con trỏ kép? |
| Dùng để quản lý 1 mảng các con trỏ đơn |
| 67.Hãy chỉ ra phát biểu sai. |
| Vùng nhớ động được cấp phát ngay sau khi khởi động chương trình |
| 68.Hãy cho biết kết quả của đoạn chương trình sau:int *p;p = (int*)calloc(5,sizeof(int));*(p+1)=5;p = |
| realloc(p,6);printf("\n p[1] = %d, size p=%d", *(p+1), sizeof(p)); |
| p[1] = 5, size $p = 24$; |
| 69.Hãy cho biết kết quả của đoạn mã lệnh sau:int *p, a=3, b = 5;p = &b*p = a;printf("\n %d", *p); |
| 3 |
| 70.Hãy cho biết lời gọi đúng nhất đối với hàm sau: int AB(int x, int y){ return x+y; } |
| printf("%d",AB(5,6)); |
| 71.Hình bình hành để mô tả thao tác trong thuật toán là? |
| Nhập/xuất dữ liệu |
| |
| 72.Hình chữ nhật để mô tả thao tác trong thuật toán là? |
| Tính toán, xử lý |

73.Hình elíp để mô tả thao tác trong thuật toán là?

Bắt đầu hoặc kết thúc thuật toán

| ∟ựa chọn theo điều kiện | | |
|---|--|--|
| 75.Kết quả của biểu thức sau đây là bao nhiêu (10 - (8 - 2)*10)/ (5 - 5 *2)? 10 | | |
| | | |
| 76.Kết quả in ra màn hình của chương trình sau là gì?int main() $\{int i; for (i=2; i<=4; i+=2)\}$ | | |
| printf("%3d",i); return 0;} | | |
| 2 4 | | |
| 77.Khai báo mảng sau đây có thể chứa được: float a[100][200]; | | |
| Bảng số thực tối đa 100 hàng, 200 cột | | |
| 78.Khai báo mảng sau đây có thể chứa được: int a[100]; | | |
| Dãy tối đa 100 số nguyên | | |
| | | |
| 79.Khai báo mảng sau đây gồm: int a[] = {3,2,5,3,2,7,5}; | | |
| 7 phần tử | | |
| 80.Khi có lời gọi một hàm, máy sẽ làm gì trước khi chuyển vào thực hiện hàm đó? | | |
| | | |
| Tạm dừng phần chương trình đang chạy | | |
| Tạm dừng phần chương trình đang chạy 81.Khi gán giá trị mới cho một biến thì: | | |
| 81.Khi gán giá trị mới cho một biến thì: | | |
| | | |
| 81.Khi gán giá trị mới cho một biến thì: Giá trị cũ bị mất đi 82.Kiểu dữ liệu nào dưới đây được coi là kiểu dữ liệu cơ bản trong ngôn ngữ lập trình C? | | |
| 81.Khi gán giá trị mới cho một biến thì: Giá trị cũ bị mất đi 82.Kiểu dữ liệu nào dưới đây được coi là kiểu dữ liệu cơ bản trong ngôn ngữ lập trình C? Kiểu double | | |
| 81.Khi gán giá trị mới cho một biến thì: Giá trị cũ bị mất đi | | |
| 81.Khi gán giá trị mới cho một biến thì: Giá trị cũ bị mất đi 82.Kiểu dữ liệu nào dưới đây được coi là kiểu dữ liệu cơ bản trong ngôn ngữ lập trình C? Kiểu double 83.Kiểu truy nhập "a+b" được dùng để làm gì? | | |

74.Hình thoi để mô tả thao tác trong thuật toán là?

85.Lập trình (programming) là?

Viết chương trình cho máy tính

| 86.Lập trình nhằm | mục đích? |
|---|---|
| Ứng dụng máy tính | trong thực tế |
| 87.Lệnh "return" t | rong hàm để |
| Trả về một giá trị ké | ét quả |
| 88.Lệnh sau làm g | i: char s[256]; |
| Khai báo mảng chứ | a ký tự có 255 phần tử |
| 89.Mảng dùng để | chứa cài gì là đúng nhất trong số: |
| Danh sách nhiều dũ | r liệu cùng kiểu |
| | p sau được thực hiện thì kết quả in ra màn hình là gì? int i; for (i=0; i<10; i++) { |
| printf("%d ",i); i=i | + <i>Z</i> ;} |
| 0369 | +2;} |
| 0 3 6 9 | |
| 0 3 6 9 91.Nếu đoạn đoạn | mã sau đây được thực thi, thì biến t có giá trị bao nhiêu?int d=10, t ;switch (d){ case t=50; break;default : t=0;} |
| 0 3 6 9 91.Nếu đoạn đoạn | mã sau đây được thực thi, thì biến t có giá trị bao nhiêu?int d=10, t ;switch (d){ case |
| 0 3 6 9 91.Nếu đoạn đoạn 10: t=100;case 7: | mã sau đây được thực thi, thì biến t có giá trị bao nhiêu?int d=10, t ;switch (d){ case |
| 0 3 6 9 91.Nếu đoạn đoạn 10: t=100;case 7: | mã sau đây được thực thi, thì biến t có giá trị bao nhiêu?int d=10, t ;switch (d){ case t=50; break;default : t=0;} |
| 0 3 6 9 91.Nếu đoạn đoạn 10: t=100;case 7: 50 92.Nếu đoạn đoạn | mã sau đây được thực thi, thì biến t có giá trị bao nhiêu?int d=10, t ;switch (d){ case t=50; break;default : t=0;} |
| 0 3 6 9 91.Nếu đoạn đoạn 10: t=100;case 7 : 50 92.Nếu đoạn đoạn i+j; i+=2; j += 5;} | mã sau đây được thực thi, thì biến t có giá trị bao nhiêu?int d=10, t ;switch (d){ case t=50; break;default : t=0;} mã sau được thực thi, giá trị của S là gì?int i=3, j=10 , S=0;while (2*i+5*j<100){ S += |
| 91.Nếu đoạn đoạn 10: t=100;case 7: 50 92.Nếu đoạn đoạn i+j; i+=2; j += 5;} | mã sau đây được thực thi, thì biến t có giá trị bao nhiêu?int d=10, t ;switch (d){ case t=50; break;default : t=0;} mã sau được thực thi, giá trị của S là gì?int i=3, j=10 , S=0;while (2*i+5*j<100){ S += |
| 91.Nếu đoạn đoạn 10: t=100;case 7: 50 92.Nếu đoạn đoạn i+j; i+=2; j += 5;} 33 93.Nếu đoạn mã s | mã sau đây được thực thi, thì biến t có giá trị bao nhiêu?int d=10, t ;switch (d){ case t=50; break;default : t=0;} mã sau được thực thi, giá trị của S là gì?int i=3, j=10 , S=0;while (2*i+5*j<100){ S += |
| 91.Nếu đoạn đoạn 10: t=100;case 7: 50 92.Nếu đoạn đoạn i+j; i+=2; j += 5;} 33 93.Nếu đoạn mã s i=i+1; if (i>5) brea 0 1 2 3 4 5 | mã sau đây được thực thi, thì biến t có giá trị bao nhiêu?int d=10, t ;switch (d){ case t=50; break;default : t=0;} mã sau được thực thi, giá trị của S là gì?int i=3, j=10 , S=0;while (2*i+5*j<100){ S += |
| 91.Nếu đoạn đoạn 10: t=100;case 7: 50 92.Nếu đoạn đoạn i+j; i+=2; j += 5;} 33 93.Nếu đoạn mã s i=i+1; if (i>5) brea 0 1 2 3 4 5 | mã sau đây được thực thi, thì biến t có giá trị bao nhiêu?int d=10, t ;switch (d){ case t=50; break;default : t=0;} mã sau được thực thi, giá trị của S là gì?int i=3, j=10 , S=0;while (2*i+5*j<100){ S += au được thực thi, kết quả in ra màn hình sẽ là?int i=0;while (i<10) { printf("%d ",i); k; } au được thực thi, nhóm lệnh lặp sẽ lặp bao nhiêu lần?int a=5, b=8;while (a!=b){if |

(i<15); 166 96.Nếu đoạn mã sau được thực thi, S sẽ có giá trị bao nhiêu?int i= 1, S=1;while (i<=20){ S+= 2*i+2; i + = 4;101 97. Nếu đoạn mã sau được thực thi, số chuỗi "Hello" được xuất ra trên màn hình là bao nhiêu lần?int x=10, y=20; while (x<y){ printf ("Hello"); x+=3;} 98.Nếu nhóm lệnh lặp lồng nhau sau đây được thực hiện, thì d có giá trị bao nhiêu?int i, j, d=0;for (i=0; i<10; i++) for (j=0; j<10; j++)d++;100 99. Ngôn ngữ lập trình C có chứa các thành phần? Tập tất cả các ký tự ASCII 100.Ngôn ngữ lập trình có chức năng chính? Cung cấp quy tắc viết lệnh 101. Những hàm nào sau đây được sử dụng trong việc cấp phát vùng nhớ động? malloc(), calloc(), realloc(). 102. Những tên biến nào dưới đây được viết đúng theo quy tắc đặt tên của ngôn ngữ lập trình C? _diemltC 103.Phần mềm để chuyển nội dung chương trình từ mã nguồn về mã máy là? Compiler 104.Phát biểu nào sau đây là sai? Chỉ có con trỏ mới được sử dụng làm tham số cho hàm 105.Sản phẩm của lập trình trên máy tính là gì? Chương trình phần mềm. 106. Sau khi thực thi đoạn mã sau, giá trị của x là gì? int i, x=0; for (i=1; i<10; i++) { if (i%2==1) x =

x+i; else x++; break; } printf ("%d ", x);

| 107.Sự tương ứng () của thành phần trong C và trong tiếng Việt là? | | |
|--|--|--|
| Khối lệnh Đoạn văn | | |
| 108.Tại sao cần lệnh sau trước khi nhập xâu ký tự: fflush(stdin); | | |
| Xóa bộ đệm (dòng vào) của bàn phím để nhập dữ liệu hoàn toàn mới | | |
| 109.Thế nào là hằng con trỏ? | | |
| Là con trỏ, trỏ tới ô nhớ có dữ liệu là hằng | | |
| 110.Thuật toán được mô tả bằng? | | |
| Mô tả từng bước, sơ đồ khối | | |
| 111.Thuật toán là? | | |
| Các bước để giải quyết một bài toán | | |
| 112.Thuật toán phải có đặc trưng cơ bản? | | |
| Hữu hạn, khả dụng, đúng đắn, đơn giản | | |
| 113.Tính tuần tự của máy khi thực hiện chương trình là? | | |
| Từ trên xuống và trái sang phải | | |
| 114.Trong C, các tác vụ xuất nhập chuẩn được khai báo trong tập tin: | | |
| stdio.h | | |
| 115.Trong C, chỉ thị #include đòi hỏi: | | |
| File phải tồn tại trong thư mục include đã được thiết lập bởi người dùng | | |
| 116.Trong một chương trình có thể chứa: | | |
| Nhiều hàm | | |

119.Ý nghĩa của phương pháp phân rã bài toán trong lập trình là:

Tất cả các phương án